TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO,** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tái

Bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Thanh - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Vương Hoàng - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm (Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng), xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh ngày 13/4/1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn XH, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G (Đã chết) và bà Lê Thị S; có vợ là Trương Thị Th (Đã ly hôn) và có 03 con; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bán án số 74/2022/HS-PT ngày 29/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng (Chưa được xóa); tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Vũ Thị Thanh M, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 8, xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị Nh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/9/2023, Trần Văn Q đến Công an xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để đầu thú, giao nộp 02 chiếc điện thoại và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình tại nhà chị Vũ Thị Thanh M, sinh năm 1994 ở thôn 8, xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Qúa trình điều tra xác định được: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, Trần Văn Q một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-813.24 đi đến nhà của anh Vũ Văn Thành, sinh năm 1994 ở thôn 8, xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để rủ anh Thành đi làm. Khi đến nơi, Q gặp bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1931 là bà của anh Thành ở nhà. Sau khi được bà Nh cho biết anh Thành và vợ là chị Vũ Thị Thanh M đều đã đi ra ngoài thì Q đi vào phòng của vợ chồng anh Thành và phát hiện trên giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh của chị M nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng. Q dùng tay phải lấy 02 chiếc điện thoại cho vào túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe rời khỏi nhà của anh Thành. Do chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 không hoạt động nên Q mang đi sửa tại một cửa hàng ở khu vực chân Cầu Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị M đã trình báo Công an xã Tân Hưng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận:

"- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 màu vàng đã qua sử dụng có giá trị là 500.000 đồng;

- 01 chiêc điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galasy A30 màu xanh đã qua sử dụng có giá trị là 1.400.000 đồng".

Tại phiên toà bị cáo Trần Văn Q đã khai toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 07/3/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh tụng Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên Q định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 74/2022/HS-PT ngày 29/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng. Buộc Q phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án

là từ 21 đến 24 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Không; về vật chứng: Không; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, bị cáo Trần Văn Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 màu vàng đã qua sử dụng và 01 chiêc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galasy A30 màu xanh đã qua sử dụng của chị Vũ Thị Thanh M ở thôn 8, xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Giá trị tài sản mà Q chiếm đoạt theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng là 1.900.000 (Một triệu chín trăm nghìn) đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại của chị M bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách 18 tháng của Bán án số 74/2022/HS-PT ngày 29/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: "1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

b) Đã bị kết án về tội này chưa được xoá án tích".

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xét xử bằng pháp luật hình sự mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Trước lần phạm tội này bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xoá, lần phạm tội này là cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo Q là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, có bố là ông Trần Văn Giới được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Trần Văn Q có nhân thân xấu, hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 74/2022/HS-PT ngày 29/8/2022 chưa chấp hành xong thời gian thử thách. Do đó, tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị M số tiền 6.000.000 đồng, chị M không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh, qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị Thanh M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo trả lại cho chị M là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với người nam giới sửa điện thoại cho Trần Văn Q tại khu vực chân cầu Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, do Q không biết căn cước, lý lịch và không nói cho người này biết đây là tài sản do Q trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bán án số 74/2022/HS-PT ngày 29/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng. Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 21 (Hai mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công thành phố Hải Phòng (PV 06, PC 10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Vịnh